```
# Û mã này cung cấp cách bạn có thể tải các hình ảnh có trong chương sách này.

from os.path import basename, exists

def download(url):
    filename = basename(url)
    if not exists(filename):
        from urllib.request import urlretrieve

        local, _ = urlretrieve(url, filename)
        print("Downloaded " + str(local))
    return filename

download('https://github.com/AllenDowney/ThinkPython/raw/v3/thinkpython.py');
download('https://github.com/AllenDowney/ThinkPython/raw/v3/diagram.py');
download('https://github.com/ramalho/jupyturtle/releases/download/2024-03/jupyturtl
import thinkpython

→ Downloaded thinkpython.py
```

# Lớp và đối tượng

Downloaded diagram.py
Downloaded jupyturtle.py

Tại thời điểm này, chúng ta đã định nghĩa các lớp và tạo các đối tượng đại diện cho thời gian trong ngày và ngày trong năm. Và chúng ta đã định nghĩa các phương thức tạo, sửa đổi và thực hiện các phép tính với các đối tượng này.

Trong chương này, chúng ta sẽ tiếp tục chuyến tham quan lập trình hướng đối tượng (OOP) bằng cách định nghĩa các lớp đại diện cho các đối tượng hình học, bao gồm điểm, đường thẳng, hình chữ nhật và hình tròn. Chúng ta sẽ viết các phương thức tạo và sửa đổi các đối tượng này, và chúng ta sẽ sử dụng mô-đun jupyturtle để vẽ chúng.

Tôi sẽ sử dụng các lớp này để minh họa các chủ đề OOP bao gồm nhận dạng và sự tương đương của đối tượng, sao chép nông, sao chép sâu, và tính đa hình.

### Tạo một điểm

Trong đồ họa máy tính, một vị trí trên màn hình thường được biểu diễn bằng một cặp tọa độ trong mặt phẳng toạ độ x-y. Theo quy ước, điểm (0, 0) thường đại diện cho góc trên bên trái của màn hình, và (x, y) đại diện cho điểm x đơn vị sang phải và y đơn vị xuống từ gốc tọa độ. So với hệ tọa độ hai chiều (2D) mà bạn có thể đã thấy trong lớp toán, trục y bị đảo ngược.

Có một số cách chúng ta có thể biểu diễn một điểm trong Python:

- Chúng ta có thể lưu trữ các tọa độ riêng biệt trong hai biến, x và y.
- Chúng ta có thể lưu trữ các tọa độ dưới dạng các phần tử trong một danh sách hoặc tuple.
- Chúng ta có thể tạo một kiểu mới để đại diện cho các điểm dưới dạng đối tượng.

Trong lập trình hướng đối tượng, phong cách lập trình chuẩn nhất là tạo một kiểu mới. Để làm điều đó, chúng ta sẽ bắt đầu với định nghĩa lớp cho Point.

```
class Point:
    """Biểu diễn một điểm trong không gian 2 chiều."""

def __init__(self, x, y):
    self.x = x
    self.y = y

def __str__(self):
    return f'Point({self.x}, {self.y})'
```

Phương thức  $\__init\__$  nhận các tọa độ làm tham số và gán chúng cho các thuộc tính x và y. Phương thức  $\__str\__$  trả về một chuỗi biểu diễn của Point.

Bây giờ chúng ta có thể khởi tạo và hiển thị một đối tượng Point như thế này.

```
start = Point(0, 0)
print(start)

→ Point(0, 0)
```

Sơ đồ sau đây cho thấy trang thái của đối tương mới.

Như thường lệ, một kiểu do lập trình viên định nghĩa được biểu diễn bằng một hộp có tên của kiểu ở bên ngoài và các thuộc tính bên trong.

Nói chung, các kiểu do lập trình viên định nghĩa là có thể thay đổi, vì vậy chúng ta có thể viết một phương thức như translate nhận hai tham số, dx và dy, và thêm chúng vào các thuộc tính x và y.

```
%%add_method_to Point

def translate(self, dx, dy):
    self.x += dx
    self.y += dy
```

Hàm này dịch chuyển điểm từ một vị trí trong mặt phẳng sang vị trí khác. Nếu chúng ta không muốn sửa đổi một điểm hiện có, chúng ta có thể sử dụng copy để sao chép đối tượng gốc và sau đó sửa đổi bản sao.

```
from copy import copy
end1 = copy(start)
end1.translate(300, 0)
print(end1)

Point(300, 0)
```

Chúng ta có thể đóng gói các bước đó trong một phương thức khác gọi là translated.

```
%add_method_to Point

def translated(self, dx=0, dy=0):
    point = copy(self)
    point.translate(dx, dy)
    return point
```

Cũng giống như hàm tích hợp sort sửa đổi một danh sách và hàm sorted tạo ra một danh sách mới, bây giờ chúng ta có phương thức translate sửa đổi một Point và phương thức translated tạo ra một Point mới.

Đây là một ví dụ:

```
end2 = start.translated(0, 150)
print(end2)

→ Point(0, 150)
```

Trong phần tiếp theo, chúng ta sẽ sử dụng các điểm này để định nghĩa và vẽ một đường thẳng.

## Tạo một đường thẳng

Bây giờ, hãy định nghĩa một lớp đại diện cho đoạn thẳng giữa hai điểm. Như thường lệ, chúng ta sẽ bắt đầu với phương thức \_\_init\_\_ và phương thức \_\_str\_\_.

```
class Line:
    def __init__(self, p1, p2):
        self.p1 = p1
        self.p2 = p2

def __str__(self):
        return f'Line({self.p1}, {self.p2})'
```

Với hai phương thức đó, chúng ta có thể khởi tạo và hiển thị một đối tượng Line mà chúng ta sẽ sử dụng để đại diện cho trục x.

```
line1 = Line(start, end1)
print(line1)

The Line(Point(0, 0), Point(300, 0))
```

Khi chúng ta gọi print và truyền line làm tham số, print sẽ gọi phương thức \_\_str\_\_ trên đối tượng line. Phương thức \_\_str\_\_ sử dụng f-string để tạo ra một chuỗi biểu diễn cho đối tượng line.

F-string chứa hai biểu thức trong dấu ngoặc nhọn, self.p1 và self.p2. Khi các biểu thức này được đánh giá, kết quả là các đối tượng Point. Sau đó, khi chúng được chuyển đổi thành chuỗi, phương thức \_\_str\_\_ từ lớp Point sẽ được gọi.

Đó là lý do tại sao, khi chúng ta hiển thị một Line, kết quả sẽ chứa các chuỗi biểu diễn của các đối tượng Point.

Sơ đồ đối tượng dưới đây thể hiện trạng thái của đối tượng Line này.

```
from diagram import Binding, Value, Frame

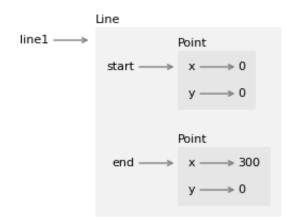
d1 = vars(line1.p1)
frame1 = make_frame(d1, name='Point', dy=-0.25, offsetx=0.17)

d2 = vars(line1.p2)
frame2 = make_frame(d2, name='Point', dy=-0.25, offsetx=0.17)

binding1 = Binding(Value('start'), frame1, dx=0.4)
binding2 = Binding(Value('end'), frame2, dx=0.4)
frame3 = Frame([binding1, binding2], name='Line', dy=-0.9, offsetx=0.4, offsety=-0.9)
binding = make binding('line1', frame3)
```

```
width, height, x, y = [2.45, 2.12, 0.27, 1.76]
ax = diagram(width, height)
bbox = binding.draw(ax, x, y)
#adjust(x, y, bbox)
```





Các chuỗi biểu diễn và sơ đồ đối tượng hữu ích cho việc gỡ lỗi, nhưng mục đích của ví dụ này là để tạo ra đồ họa, không phải văn bản! Vì vậy, chúng ta sẽ sử dụng mô-đun jupyturtle để vẽ các đoạn thẳng trên màn hình.

Như chúng ta đã làm trong <u>Chương 4</u>, chúng ta sẽ sử dụng make\_turtle để tạo một đối tượng Turtle và một khung vẽ (canvas) nhỏ nơi nó có thể vẽ. Để vẽ các đoạn thẳng, chúng ta sẽ sử dụng hai hàm mới từ mô-đun jupyturtle:

- jumpto, hàm nhận hai tọa độ và di chuyển đối tượng Turtle đến vị trí đã cho mà không vẽ một đoạn thẳng, và
- moveto, hàm di chuyển đối tượng Turtle từ vị trí hiện tại đến vị trí đã cho, và vẽ một đoạn thẳng giữa chúng.

Đây là cách chúng ta import chúng.

from jupyturtle import make\_turtle, jumpto, moveto

Và đây là một phương pháp để vẽ một Line.

```
%%add_method_to Line

def draw(self):
    jumpto(self.p1.x, self.p1.y)
    moveto(self.p2.x, self.p2.y)
```

Để minh họa cách sử dụng, tôi sẽ tạo một đoạn thắng thứ hai đại diện cho trục y.

```
line2 = Line(start, end2)
print(line2)

→ Line(Point(0, 0), Point(0, 150))
```

Và sau đó vẽ các trục.

```
make_turtle()
line1.draw()
line2.draw()
```



Khi chúng ta định nghĩa và vẽ thêm nhiều đối tượng, chúng ta sẽ sử dụng lại các đoạn thẳng này. Nhưng trước tiên, hãy cùng nói về sự tương đương và nhận dạng của đối tượng.

## Sự tương đương và nhận dạng

Giả sử chúng ta tạo ra hai điểm có cùng tọa độ.

```
p1 = Point(200, 100)
p2 = Point(200, 100)
```

Nếu chúng ta sử dụng toán tử == để so sánh chúng, chúng ta sẽ nhận được hành vi mặc định cho các kiểu dữ liệu do lập trình viên định nghĩa — kết quả là True chỉ khi chúng là cùng một đối tượng, điều mà trong trường hợp này là không đúng.

$$p1 == p2$$

Nếu chúng ta muốn thay đổi hành vi đó, chúng ta có thể cung cấp một phương thức đặc biệt gọi là \_\_eq\_\_ để định nghĩa hai đối tượng Point có nghĩa là bằng nhau khi nào.

```
%%add_method_to Point

def __eq__(self, other):
    return (self.x == other.x) and (self.y == other.y)
```

Định nghĩa này coi hai Point là bằng nhau nếu các thuộc tính của chúng bằng nhau. Bây giờ, khi chúng ta sử dụng toán tử ==, nó sẽ gọi phương thức \_\_eq\_\_, điều này chỉ ra rằng p1 và p2 được coi là bằng nhau.

$$p1 == p2$$

Tuy nhiên, toán tử is vẫn chỉ ra rằng chúng là hai đối tượng khác nhau.

Không thể ghi đè toán tử is — nó luôn kiểm tra xem các đối tượng có phải là bản sao giống hệt nhau hay không. Tuy nhiên, đối với các kiểu dữ liệu do lập trình viên định nghĩa, bạn có thể ghi đè toán tử == để kiểm tra xem các đối tượng có tương đương hay không. Và bạn có thể định nghĩa nghĩa là gì khi hai đối tượng được coi là tương đương.

### Tạo một hình chữ nhật

Bây giờ, hãy định nghĩa một lớp đại diện và vẽ các hình chữ nhật. Để đơn giản, chúng ta sẽ giả sử rằng các hình chữ nhật là thẳng đứng hoặc nằm ngang, không nghiêng. Bạn nghĩ chúng ta nên sử dụng những thuộc tính nào để chỉ định vị trí và kích thước của một hình chữ nhật?

Có ít nhất hai khả năng:

- Bạn có thể chỉ định chiều rộng và chiều cao của hình chữ nhật và vị trí của một góc.
- Bạn có thể chỉ định hai góc đối diện.

Ở thời điểm này, khó mà nói cái nào tốt hơn cái nào, vì vậy hãy triển khai phương án đầu tiên. Dưới đây là định nghĩa lớp.

```
class Rectangle:
    """Biểu diễn một hình chữ nhật.

các thuộc tính: chiều rộng (width), chiều cao (height), số đo góc (corner).

def __init__(self, width, height, corner):
    self.width = width
    self.height = height
    self.corner = corner

def __str__(self):
    return f'Rectangle({self.width}, {self.height}, {self.corner})'
```

Như thường lệ, phương thức \_\_init\_\_ gán các tham số vào các thuộc tính và phương thức \_\_str\_\_ trả về một chuỗi biểu diễn của đối tượng. Bây giờ chúng ta có thể khởi tạo một đối tượng Rectangle, sử dụng một đối tượng Point làm vị trí của góc trên bên trái.

```
corner = Point(30, 20)
box1 = Rectangle(100, 50, corner)
print(box1)

Rectangle(100, 50, Point(30, 20))
```

Sơ đồ dưới đây thể hiện trạng thái của đối tượng này.

```
from diagram import Binding, Value
def make_rectangle_binding(name, box, **options):
    d1 = vars(box.corner)
    frame_corner = make_frame(d1, name='Point', dy=-0.25, offsetx=0.07)
    d2 = dict(width=box.width, height=box.height)
    frame = make_frame(d2, name='Rectangle', dy=-0.25, offsetx=0.45)
    binding = Binding(Value('corner'), frame1, dx=0.92, draw_value=False, **option
    frame.bindings.append(binding)
    binding = Binding(Value(name), frame)
    return binding, frame_corner
binding_box1, frame_corner1 = make_rectangle_binding('box1', box1)
from diagram import Bbox
width, height, x, y = [2.83, 1.49, 0.27, 1.1]
ax = diagram(width, height)
bbox1 = binding_box1.draw(ax, x, y)
bbox2 = frame_corner1.draw(ax, x+1.85, y-0.6)
bbox = Bbox.union([bbox1, bbox2])
#adjust(x, y, bbox)
\overline{2}
              Rectangle
      box1 -
               width ----> 100
               height -
                      → 50
                               Point
               corner -
```

Để vẽ một hình chữ nhật, chúng ta sẽ sử dụng phương thức sau để tạo bốn đối tượng Point đại diện cho các góc.

→ 20

```
%%add_method_to Rectangle
    def make_points(self):
        p1 = self.corner
        p2 = p1.translated(self.width, 0)
        p3 = p2.translated(0, self.height)
        p4 = p3.translated(-self.width, 0)
        return p1, p2, p3, p4
Sau đó, chúng ta sẽ tạo bốn đối tượng Line để đại diện cho các cạnh.
%%add_method_to Rectangle
    def make_lines(self):
        p1, p2, p3, p4 = self.make_points()
        return Line(p1, p2), Line(p2, p3), Line(p3, p4), Line(p4, p1)
Sau đó, chúng ta sẽ vẽ các cạnh.
%%add_method_to Rectangle
    def draw(self):
        lines = self.make_lines()
        for line in lines:
            line.draw()
Dưới đây là một ví dụ.
make_turtle()
line1.draw()
line2.draw()
box1.draw()
```

Hình vẽ bao gồm hai đoạn thẳng để đại diện cho các trục.

## Thay đổi hình chữ nhật

Bây giờ, hãy xem xét hai phương thức thay đổi hình chữ nhật, grow và translate. Chúng ta sẽ thấy rằng grow hoạt động như mong đợi, nhưng translate lại có một lỗi tinh vi. Hãy thử tìm ra lỗi đó trước khi tôi giải thích.

grow nhận hai số, dwidth và dheight, và cộng chúng vào các thuộc tính width và height của hình chữ nhật.

```
%%add_method_to Rectangle

def grow(self, dwidth, dheight):
    self.width += dwidth
    self.height += dheight
```

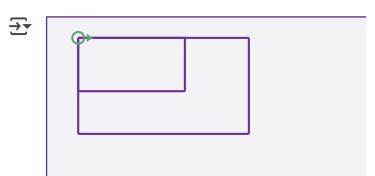
Dưới đây là một ví dụ minh họa tác dụng của phương thức bằng cách tạo một bản sao của box1 và gọi phương thức grow trên bản sao đó.

```
box2 = copy(box1)
box2.grow(60, 40)
print(box2)

Rectangle(160, 90, Point(30, 20))
```

Nếu chúng ta vẽ box1 và box2, chúng ta có thể xác nhận rằng phương thức grow hoạt động như mong đợi.

```
make_turtle()
line1.draw()
line2.draw()
box1.draw()
box2.draw()
```



Bây giờ, hãy cùng xem phương thức translate. Nó nhận hai số, dx và dy, và di chuyển hình chữ nhật một khoảng cách được chỉ định theo hướng x và y.

```
%%add_method_to Rectangle

def translate(self, dx, dy):
    self.corner.translate(dx, dy)
```

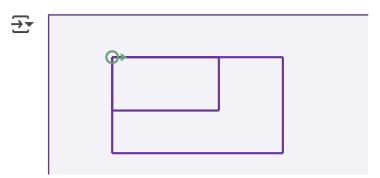
Để minh họa tác dụng, chúng ta sẽ dịch chuyển box2 sang phải và xuống dưới.

```
box2.translate(30, 20)
print(box2)

Rectangle(160, 90, Point(60, 40))
```

Bây giờ, hãy xem điều gì xảy ra nếu chúng ta vẽ lại box1 và box2.

```
make_turtle()
line1.draw()
line2.draw()
box1.draw()
box2.draw()
```



Có vẻ như cả hai hình chữ nhật đều bị dịch chuyển, điều này không phải là điều chúng ta mong muốn! Phần tiếp theo sẽ giải thích điều gì đã xảy ra sai sót.

### Sao chép sâu

Khi chúng ta sử dụng copy để nhân bản box1, nó sao chép đối tượng Rectangle nhưng không sao chép đối tượng Point mà nó chứa. Do đó, box1 và box2 là các đối tượng khác nhau, như mong muốn.

box1 is box2

→ False

Nhưng các thuộc tính corner của chúng lại tham chiếu đến cùng một đối tượng.

box1.corner is box2.corner

**→** True

Sơ đồ dưới đây thể hiện trạng thái của các đối tượng này.

```
from diagram import Stack
from copy import deepcopy

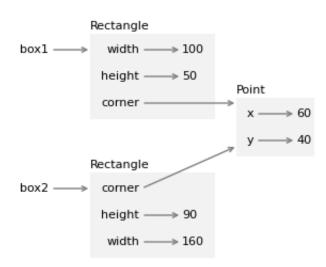
binding_box1, frame_corner1 = make_rectangle_binding('box1', box1)
binding_box2, frame_corner2 = make_rectangle_binding('box2', box2, dy=0.4)
binding_box2.value.bindings.reverse()

stack = Stack([binding_box1, binding_box2], dy=-1.3)

from diagram import Bbox

width, height, x, y = [2.76, 2.54, 0.27, 2.16]
ax = diagram(width, height)
bbox1 = stack.draw(ax, x, y)
bbox2 = frame_corner1.draw(ax, x+1.85, y-0.6)
bbox = Bbox.union([bbox1, bbox2])
# adjust(x, y, bbox)
```





Những gì thực hiện copy được gọi là sao chép nông vì nó sao chép đối tượng nhưng không sao chép các đối tượng mà nó chứa.

Kết quả là, việc thay đổi width hoặc height của một Rectangle sẽ không ảnh hưởng đến đối tượng kia, nhưng thay đổi các thuộc tính của đối tượng Point được chia sẻ sẽ ảnh hưởng đến cả hai! Hành vi này dễ gây nhầm lẫn và dễ dẫn đến lỗi.

May mắn thay, mô-đun copy cung cấp một hàm khác, gọi là deepcopy, hàm này sao chép không chỉ đối tượng mà còn sao chép cả các đối tượng mà nó tham chiếu đến, và các đối tượng mà chúng tham chiếu đến, và cứ tiếp tục như vậy. Phép toán này được gọi là **sao chép sâu**.

Để minh hoa, hãy bắt đầu với một Rectangle mới chứa một Point mới.

```
corner = Point(20, 20)
box3 = Rectangle(100, 50, corner)
print(box3)

→ Rectangle(100, 50, Point(20, 20))
```

Và chúng ta sẽ thực hiện một sao chép sâu.

```
from copy import deepcopy
box4 = deepcopy(box3)
```

Chúng ta có thể xác nhận rằng hai đối tượng Rectangle tham chiếu đến các đối tượng Point khác nhau.

```
box3.corner is box4.corner
```

```
→ False
```

Vì box3 và box4 là các đối tượng hoàn toàn tách biệt, chúng ta có thể sửa đổi một cái mà không ảnh hưởng đến cái còn lại. Để minh họa, chúng ta sẽ di chuyển box3 và thay đổi kích thước của box4.

```
box3.translate(50, 30)
box4.grow(100, 60)
```

Và chúng ta có thể xác nhận rằng tác dụng là như mong đợi.

```
make_turtle()
line1.draw()
line2.draw()
box3.draw()
box4.draw()
```

### Tính đa hình

Trong ví dụ trước, chúng ta đã gọi phương thức draw trên hai đối tượng Line và hai đối tượng Rectangle. Chúng ta có thể làm điều tương tự ngắn gọn hơn bằng cách tạo một danh sách các đối tượng.

```
shapes = [line1, line2, box3, box4]
```

Các phần tử của danh sách này là các kiểu khác nhau, nhưng tất cả đều cung cấp một phương thức draw, vì vậy chúng ta có thể lặp qua danh sách và gọi draw trên từng phần tử.

```
make_turtle()

for shape in shapes:
    shape.draw()
```

Lần đầu tiên và lần thứ hai lặp qua vòng lặp, shape tham chiếu đến một đối tượng Line, vì vậy khi draw được gọi, phương thức được chạy là phương thức được định nghĩa trong lớp Line.

Lần thứ ba và lần thứ tư lặp qua vòng lặp, shape tham chiếu đến một đối tượng Rectangle, vì vậy khi draw được gọi, phương thức được chạy là phương thức được định nghĩa trong lớp Rectangle.

Theo một nghĩa nào đó, mỗi đối tượng biết cách tự vẽ mình. Tính năng này được gọi là **đa hình**. Từ này bắt nguồn từ gốc Hy Lạp có nghĩa là "nhiều hình dạng". Trong lập trình hướng đối tượng, đa hình là khả năng của các kiểu khác nhau cung cấp cùng một phương thức, giúp thực hiện nhiều phép tính - như vẽ hình - bằng cách gọi cùng một phương thức trên các kiểu đối tượng khác nhau.

Như một bài tập cuối chương, bạn sẽ định nghĩa một lớp mới đại diện cho một hình tròn và cung cấp một phương thức draw. Sau đó, bạn có thể sử dụng đa hình để vẽ đường thẳng, hình chữ nhật và hình tròn.

#### Gỡ lỗi

Trong chương này, chúng ta đã gặp một lỗi tinh tế xảy ra vì chúng ta đã tạo một Point được chia sẻ bởi hai đối tượng Rectangle, và sau đó chúng ta đã sửa đổi Point. Nói chung, có hai cách để tránh các vấn đề như thế này: bạn có thể tránh chia sẻ các đối tượng hoặc bạn có thể tránh sửa đổi chúng.

Để tránh chia sẻ các đối tượng, bạn có thể sử dụng sao chép sâu, như chúng ta đã làm trong chương này.

Để tránh sửa đổi các đối tượng, hãy xem xét thay thế các hàm không tinh khiết như translate bằng các hàm tinh khiết như translated. Ví dụ: đây là một phiên bản của translated tạo ra một Point mới và không bao giờ sửa đổi các thuộc tính của nó.

```
def translated(self, dx=0, dy=0):
    x = self.x + dx
    y = self.y + dy
    return Point(x, y)
```

Python cung cấp các tính năng giúp dễ dàng hơn để tránh sửa đổi các đối tượng. Chúng nằm ngoài phạm vi của cuốn sách này, nhưng nếu bạn tò mò, hãy hỏi trợ lý ảo, "Làm thế nào để tôi làm cho một đối tượng Python không thể thay đổi?"

Tạo một đối tượng mới mất nhiều thời gian hơn là sửa đổi một đối tượng hiện có, nhưng sự khác biệt hiếm khi quan trọng trong thực tế. Các chương trình tránh các đối tượng được chia sẻ và các hàm không tinh khiết thường dễ phát triển, kiểm tra và gỡ lỗi hơn - và loại gỡ lỗi tốt nhất là loại ban không phải thực hiện.

### Thuật ngữ

**shallow copy - sao chép nông**: Một hoạt động sao chép không sao chép các đối tượng lồng nhau.

**deep copy - sao chép sâu**: Một hoạt động sao chép tất cả các đối tượng, kể cả các đối tượng lồng nhau.

**polymorphism - tính đa hình**: Khả năng của một phương thức hoặc toán tử hoạt động với nhiều loại đối tượng.

#### Bài tập

```
# Ô này yêu cầu Jupyter cung cấp thông tin gỡ lỗi chi tiết
# khi xảy ra lỗi thời gian chạy. Chạy nó trước khi làm các bài tập.
%xmode Verbose

Exception reporting mode: Verbose
```

## Hỏi trợ lý ảo

Đối với tất cả các bài tập sau, hãy cân nhắc hỏi trợ lý ảo để được giúp đỡ. Nếu bạn làm vậy, bạn sẽ muốn bao gồm một phần lời nhắc về các định nghĩa lớp cho Point, Line và Rectangle - nếu không, trợ lý ảo sẽ đoán về các thuộc tính và hàm của chúng, và mã nó tạo ra sẽ không hoạt động.

#### → Bài tập 1

Viết một phương thức \_\_eq\_\_ cho lớp Line trả về True nếu các đối tượng Line tham chiếu đến các đối tượng Point tương đương, theo bất kỳ thứ tự nào.

```
%%add_method_to Line

def __eq__(self, other):
    return None

%%add_method_to Line

def __eq__(self, other):
    if (self.p1 == other.p1) and (self.p2 == other.p2):
        return True
    if (self.p1 == other.p2) and (self.p2 == other.p1):
        return True
    return True
    return False
```

Bạn có thể sử dụng các ví dụ này để kiểm tra mã của mình.

```
start1 = Point(0, 0)
start2 = Point(0, 0)
end = Point(200, 100)
```

Ví dụ này nên là True vì các đối tượng Line tham chiếu đến các đối tượng Point tương đương, theo cùng một thứ tự.

```
line_a = Line(start1, end)
line_b = Line(start2, end)
line_a == line_b # nên là True
```

Ví dụ này nên là True vì các đối tượng Line tham chiếu đến các đối tượng Point tương đương, theo thứ tự ngược lại.

```
line_c = Line(end, start1)
line_a == line_c  # nên là True
```

Sự tương đương luôn phải truyền đạt - nghĩa là, nếu line\_a và line\_b tương đương, và line\_a và line\_c tương đương, thì line\_b và line\_c cũng phải tương đương.

```
line_b == line_c # nên là True
```

Ví dụ này nên là False vì các đối tượng Line tham chiếu đến các đối tượng Point không tương đương.

```
line_d = Line(start1, start2)
line_a == line_d # nên là False
```

#### → Bài tập 2

Viết một phương thức Line có tên midpoint tính toán điểm giữa của một đoạn thắng và trả về kết quả dưới dạng một đối tượng Point.

```
%*add_method_to Line

def midpoint(self):
    return Point(0, 0)

%*add_method_to Line

def midpoint(self):
    mid_x = (self.p1.x + self.p2.x) / 2
    mid_y = (self.p1.y + self.p2.y) / 2
    return Point(mid_x, mid_y)
```

Bạn có thể sử dụng các ví dụ sau để kiểm tra mã của mình và vẽ kết quả.

```
start = Point(0, 0)
end1 = Point(300, 0)
end2 = Point(0, 150)
line1 = Line(start, end1)
line2 = Line(start, end2)

mid1 = line1.midpoint()
print(mid1)

mid2 = line2.midpoint()
print(mid2)

line3 = Line(mid1, mid2)

make_turtle()

for shape in [line1, line2, line3]:
    shape.draw()
```

#### → Bài tập 3

Viết một phương thức Rectangle có tên midpoint tìm điểm ở giữa của một hình chữ nhật và trả về kết quả dưới dạng một đối tượng Point.

```
%%add_method_to Rectangle
    def midpoint(self):
        return Point(0, 0)
%%add_method_to Rectangle
    def midpoint(self):
        mid_x = self.corner.x + self.width / 2
        mid_y = self.corner.y + self.height / 2
        return Point(mid_x, mid_y)
Ban có thể sử dụng ví dụ sau để kiểm tra mã của mình.
corner = Point(30, 20)
rectangle = Rectangle(100, 80, corner)
mid = rectangle.midpoint()
print(mid)
diagonal = Line(corner, mid)
make_turtle()
for shape in [line1, line2, rectangle, diagonal]:
    shape.draw()
```

#### → Bài tập 4

Viết một phương thức Rectangle có tên make\_cross thực hiện:

- 1. Sử dụng make\_lines để lấy danh sách các đối tượng Line đại diện cho bốn cạnh của hình chữ nhât.
- 2. Tính toán các điểm giữa của bốn đường thẳng.
- 3. Tạo và trả về một danh sách hai đối tượng Line đại diện cho các đường thẳng nối các điểm giữa đối diện, tạo thành một chữ thập ở giữa hình chữ nhật.

```
%%add_method_to Rectangle

def make_diagonals(self):
    return []

%%add_method_to Rectangle

def make_cross(self):
    midpoints = []

for line in self.make_lines():
    midpoints.append(line.midpoint())

p1, p2, p3, p4 = midpoints
    return Line(p1, p3), Line(p2, p4)
```

Bạn có thể sử dụng ví dụ sau để kiểm tra mã của mình.

```
corner = Point(30, 20)
rectangle = Rectangle(100, 80, corner)

lines = rectangle.make_cross()

make_turtle()

rectangle.draw()
for line in lines:
    line.draw()
```

#### → Bài tập 5

Viết một định nghĩa cho một lớp có tên Circle với các thuộc tính center và radius, trong đó center là một đối tượng Point và radius là một số. Bao gồm các phương thức đặc biệt \_\_init\_\_ và \_\_str\_\_, và một phương thức có tên draw sử dụng các hàm jupyturtle để vẽ hình tròn.

Bạn có thể sử dụng hàm sau, đây là một phiên bản của hàm circle mà chúng ta đã viết trong Chương 4.

```
from jupyturtle import make_turtle, forward, left, right
import math

def draw_circle(radius):
    circumference = 2 * math.pi * radius
    n = 30
    length = circumference / n
    angle = 360 / n
    left(angle / 2)
    for i in range(n):
        forward(length)
        left(angle)
```

Bạn có thể sử dụng ví dụ sau để kiểm tra mã của mình. Chúng ta sẽ bắt đầu với một Rectangle hình vuông có chiều rộng và chiều cao là 100.

```
corner = Point(20, 20)
rectangle = Rectangle(100, 100, corner)
```

Mã sau đây sẽ tạo một Circle vừa với hình vuông.

```
center = rectangle.midpoint()
radius = rectangle.height / 2

circle = Circle(center, radius)
print(circle)
```

Nếu mọi thứ hoạt động chính xác, mã sau đây sẽ vẽ hình tròn bên trong hình vuông (tiếp xúc với cả bốn cạnh).

```
make_turtle(delay=0.01)
rectangle.draw()
circle.draw()
```